

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày 14-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân;

Ông Triệu Văn Viên.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nông Ký Q1, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1983 tại huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn Q2, xã T1, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L1 (đã chết) và bà Hoàng Thị L2; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 13/2014/HS-ST ngày 18/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tại Bản án số 18/2015/HSST ngày 26/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam; tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 13/2014/HS-ST ngày 18/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Lạng Sơn, hình phạt chung phải chấp hành là 07 năm 08 tháng 17 ngày; ngày 02/01/2022 chấp hành xong; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 25/7/2023, bị bắt từ ngày 26/7/2023, tạm giam từ ngày 31/7/2023 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vy Văn H1; sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn L3, xã H2, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Lăng Tuấn V2; sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn N2, xã H3, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lý Ngọc T2, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Ký Q1 nghiện chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 24/7/2023, Nông Ký Q1 một mình đón xe khách từ nhà tại thôn Q2, xã T1, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực ngã ba đôi tiền thuộc thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với mục đích mua ma túy Heroin để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, Nông Ký Q1 gặp và hỏi mua 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng tiền ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi lái xe ôm; người đàn ông đồng ý, nhận tiền và đưa cho Nông Ký Q1 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroin. Nông Ký Q1 nhận số ma túy, cất vào trong người rồi đón xe khách đi về nhà, vào trong buồng ngủ lấy số ma túy mua được ra nghiền nhỏ thành bột rồi lấy kéo sắt cắt tờ giấy từ trong quyển vở học sinh thành các mảnh giấy nhỏ, chia ma túy vào các mảnh giấy gói lại tổng cộng được 05 (năm) gói. Sau đó, Nông Ký Q1 sử dụng hết 01 (một) gói, còn 04 (bốn) gói cất vào trong túi quần đang mặc trên người. Khoảng 15 giờ ngày 25/7/2023, khi đang ở đằng sau nhà thì có Vy Văn H1, sinh năm 1973, trú tại thôn L3, xã H2, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn đến hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy, Nông Ký Q1 nhận tiền rồi lấy 02 (hai) gói ma túy từ trong túi quần ra đưa cho Vy Văn H1. Khi Nông Ký Q1 bán ma túy cho Vy Văn H1 thì có một người đứng bên đường cách đó khoảng 05m (sau khi bị bắt, Nông Ký Q1 biết đó là Lăng Tuấn V2, sinh năm 2003, trú tại: Thôn N2, xã H3, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn). Vy Văn H1 nhận lấy số ma túy rồi đi đâu Nông Ký Q1 không biết. Sau đó, Nông Ký Q1 đi vào buồng ngủ cất 02 (hai) gói ma túy từ trong túi quần xuống chân giường trong phòng ngủ.

Sau khi mua được ma túy, Vy Văn H1 đi đến đưa cho Lăng Tuấn V2 01 (một) gói ma túy rồi cả hai tự mình đi đến các bụi cây cạnh đường tự sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong thì tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc và thu giữ của Vy Văn H1 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy trắng loại giấy vở học sinh; thu giữ của Lăng Tuấn V2: 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy trắng loại giấy vở học sinh.

Căn cứ vào lời khai của Vy Văn H1 và Lăng Tuấn V2, ngày 25/7/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Ký Q1, tạm giữ của Nông Ký Q1

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh cũ đã qua sử dụng bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel; số tiền 620.000 (sáu trăm hai mươi nghìn) đồng được niêm phong trong một phong bì.

Cùng ngày 25/7/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Ký Q1 tại thôn Q2, xã T1, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn, tạm giữ: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Ký Q1; 01 (một) quyển vở học sinh bìa ngoài có chữ "notebook" bên trong có 20 (hai mươi) tờ giấy; 01 (một) mảnh giấy vở học sinh kích thước 10 x 12cm bề ngoài có chữ viết tay; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu đen; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ (là những dụng cụ Nông Ký Q1 dùng để chia nhỏ số ma túy); 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì có chữ "KX Nông Ký Q1".

Tại Kết luận giám định số 805/KL-KTHS ngày 29/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,104 gam (đã trừ bì)". (Tại Công văn số 87/PC09 ngày 17/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khẳng định: "... chất ma túy được gọi là Heroine hoặc Heroin đều là tên gọi của cùng một chất ma túy có tên khoa học là Diacetylmorphine").

Tại Kết luận giám định số 870/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Toàn bộ số tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật".

Tại Cơ quan điều tra, anh Vy Văn H1 khai: Khoảng 15 giờ ngày 25/7/2023, khi đang đi mua ma túy để sử dụng thì gặp Lãng Tuân V2 (cùng là người nghiện có quen biết từ trước), Lãng Tuân V2 đã đưa 100.000 (một trăm nghìn) đồng và nhờ mua hộ ma túy; Vy Văn H1 đồng ý nhận tiền và cùng đi đến nhà Nông Ký Q1; khi đến nơi, Lãng Tuân V2 đứng chờ còn Vy Văn H1 đi đến chỗ Nông Ký Q1 cách đó khoảng 05m; Vy Văn H1 hỏi mua ma túy và bảo Nông Ký Q1 bán cho Vy Văn H1 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy, Nông Ký Q1 nhận tiền và đưa cho Vy Văn H1 02 (hai) gói ma túy. Vy Văn H1 nhận lấy số ma túy và đi đến đưa cho Lãng Tuân V2 01 (một) gói; còn lại 01 (một) gói Vy Văn H1 đi đến bụi cây ven đường sử dụng hết; Lãng Tuân V2 đi đâu, có sử dụng ma túy hay không Vy Văn H1 không biết; sau đó thì công an đến kiểm tra. Đối với đồ vật bị tạm giữ đề nghị tịch thu tiêu hủy và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Lãng Tuân V2 khai: Ngày 25/7/2023, khi đang tìm mua ma túy tại thôn Q1, xã T1, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Vy Văn H1 (cùng là người nghiện có quen biết từ trước), do không biết chỗ bán ma túy nên Lãng Tuân V2 đã đưa 100.000 (một trăm nghìn) đồng và nhờ Vy Văn H1 mua hộ ma túy; Vy Văn H1 đồng ý nhận tiền và cùng đi đến nhà Nông Ký Q1; khi đến nơi, Lãng Tuân V2 đứng chờ cách khoảng 05m, còn Vy Văn H1 đến chỗ Nông Ký Q1; nghe thấy Vy Văn H1 hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy, Nông Ký Q1 nhận tiền và đưa cho Vy Văn H1 02 (hai) gói ma túy. Vy Văn H1 nhận lấy số ma túy và đi đến đưa cho Lãng Tuân V2 01 (một) gói; Lãng Tuân V2 nhận lấy gói ma

túy đi đến bụi cây ven đường sử dụng hết; Vy Văn H1 đi đâu, có sử dụng ma túy hay không Lăng Tuấn V2 không biết; sau đó thì công an đến kiểm tra. Đối với đồ vật bị tạm giữ đề nghị tịch thu tiêu hủy và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Anh Lý Ngọc T2 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Ký Q1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; số tiền 620.000 (sáu trăm hai mươi nghìn) đồng bị tạm giữ có 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bán ma túy cho Vy Văn H1, còn lại 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng là tiền do bị cáo lao động mà có, điện thoại chỉ đề liên lạc với người thân và căn cước công dân, bị cáo xin lại; quyền vở học sinh, bật lửa, tờ giấy, kéo, bị cáo dùng để chia nhỏ ma túy. Bị cáo sinh ngày 04/9/1983 là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nông Ký Q1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) quyền vở học sinh bìa ngoài có chữ "notebook" bên trong có 20 (hai mươi) tờ giấy; 01 (một) mảnh giấy kích thước 10 x 12cm bề ngoài có chữ viết tay; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu đen; 03 (ba) bật lửa ga màu đỏ; 02 (hai) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 02 (hai) mảnh giấy trắng loại giấy vở học sinh; tịch thu đối với bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã cũ bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel; số tiền 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Ký Q1; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được triệu tập nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ theo khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Về năm sinh của bị cáo, tại Bản án số 13/2014/HS-ST ngày 18/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tại Bản án số 18/2015/HSST ngày 26/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng về tội Trốn khỏi nơi giam giữ bị cáo sinh ngày 04/9/1984; tuy nhiên tại danh chỉ bản lập ngày 01/7/2013 ghi bị cáo sinh ngày 04/9/1983; cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập bản sao giấy khai sinh của bị cáo thể hiện bị cáo sinh ngày 04/9/1983 và Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định; Tại Bản kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Dấu vân tay trên danh, chỉ bản số 221 mang tên Nông Ký Q1, sinh ngày 04/9/1983, nơi cư trú: Q2 - T1 - V1- Lạng Sơn, lập ngày 31/7/2023 và trên danh, chỉ bản số 082, mang tên Nông Ký Q1 sinh ngày 04/9/1983, nơi ĐKKHKT: K - T1 - V1 - Lạng Sơn, lập ngày 01/7/2013 là dấu vân tay của cùng một người”. Do đó xác định bị cáo sinh ngày 04/9/1983.

[3] Về hành vi của bị cáo: Ngày 24/7/2023, Nông Ký Q1 đã sử dụng 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng mua được 01 (một) gói ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; Nông Ký Q1 đã chia thành 05 (năm) gói nhỏ ma túy và đã sử dụng hết 01 (một) gói; ngày 25/7/2023 bán cho Vy Văn H1 02 (hai) gói ma túy được 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; còn lại 02 (hai) gói ma túy cất giấu dưới chân giường ngủ; bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ 02 (hai) gói ma túy Heroine có khối lượng 0,104 gam. Tuy Vy Văn H1 mua 02 (hai) gói ma túy trong đó có 01 (một) gói ma túy là mua hộ Lãng Tuấn V2 nhưng khi Lãng Tuấn V2 đưa tiền cho Vy Văn H1 nhờ mua ma túy Nông Ký Q1 không biết; khi tới hỏi mua cũng chỉ có Vy Văn H1 đến còn Lãng Tuấn V2 đứng cách đó khoảng 05 m; Vy Văn H1 hỏi mua ma túy cũng chỉ nói "bán cho anh 200.000 đồng"; do đó xác định Nông Ký Q1 chỉ bán ma túy một lần cho một người. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Nông Ký Q1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngày 18/3/2014, Nông Ký Q1 bị Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 13/2014/HS-ST; trong thời gian chấp hành án bị cáo lại tiếp tục phạm tội, tại

Bản án số 18/2015/HSST ngày 26/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng về tội Trốn khỏi nơi giam với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án trước hình phạt chung phải chấp hành là 07 năm 08 tháng 17 ngày; ngày 02/01/2022 chấp hành xong, chưa được xóa án tích; ngày 25/7/2023 lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, có căn cứ kết luận Nông Ký Q1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị kết án, chưa được xóa án tích, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 26/9/2023 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy; bị cáo không có tài sản có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) quyển vở học sinh bìa ngoài có chữ "notebook" bên trong có 20 (hai mươi) tờ giấy; 01 (một) mảnh giấy kích thước 10 x 12cm bề ngoài có chữ viết tay; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu đen; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ - là những dụng cụ Nông Ký Q1 dùng để chia nhỏ số ma túy; 02 (hai) mảnh giấy bạc; 02 (hai) bật lửa; 02 (hai) mảnh giấy thu giữ của Vy Văn H1 và Lăng Tuấn V2, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 200.000 (hai

trăm nghìn) đồng do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Ký Q1, số tiền 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng, 01 (một) điện thoại di động, là giấy tờ, tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Vy Văn H1 là người nghiện ma túy đã mua ma túy với Nông Ký Q1 và Lãng Tuấn V2 là người đã nhờ Vy Văn H1 mua hộ ma túy, Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ xử lý, Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xử lý theo quy định.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Ký Q1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Ký Q1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25 tháng 7 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng.

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong có chữ “KX Nông Ký Q1”; bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,079 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy cũ; 01 (một) quyển vở học sinh bìa ngoài có chữ "notebook" bên trong có 20 (hai mươi) tờ giấy; 01 (một) mảnh giấy vở học sinh kích thước 10cm x 12cm bề ngoài có chữ viết tay; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu đen; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; thu giữ của Nông Ký Q1.

- 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy trắng loại giấy vở học sinh; thu giữ của Vy Văn H1.

- 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, 01 (một) mảnh giấy trắng loại giấy vở học sinh; thu giữ của Lăng Tuấn V2.

3.2. Đối với số tiền 620.000 (sáu trăm hai mươi nghìn) đồng, tạm giữ của Nông Ký Q1 (*đang tạm giữ tại tài khoản số 3591010547790**** tại Kho bạc nhà nước huyện V1, tỉnh Lạng Sơn - tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự huyện V1, tỉnh Lạng Sơn - theo giấy nộp tiền ngày 23/10/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện V1, tỉnh Lạng Sơn - người nộp là Nguyễn Đình P*); xử lý như sau:

- Tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nông Ký Q1 số tiền 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

3.3. Trả lại cho bị cáo Nông Ký Q1: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nông Ký Q1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V1, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/10/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Ký Q1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V1, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNV, LQ đến VA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh